

Bản án số: 113/2019/HS-ST
Ngày 04 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Dũng.

2. Ông Nguyễn Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN N**, sinh năm: 1993;

Nơi thường trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969; Con bà Tạ Thị Đ, sinh năm 1974; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ Trần Thị N, sinh năm 1997; Con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Văn N bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2019, đến ngày 05/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

2. Họ và tên: **LÊ HUY H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993;

Nơi thường trú: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Lê Văn K, sinh năm 1965; Con bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1967; Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Lê Huy H bị bắt, tạm giữ, từ ngày 10/05/2019 đến ngày 12/05/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

3. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN A**, Tên gọi khác: Không, Sinh năm 1993;

Nơi thường trú: Xóm U, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; Vợ Nông Thị Bích H, sinh năm 1997; Con: 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Văn A bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/05/2019 đến ngày 12/05/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

4. Họ và tên: **NGUYỄN ANH T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000

Nơi thường trú: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; Con bà Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Anh T bị bắt, tạm giữ, từ ngày 10/05/2019 đến ngày 12/05/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

Người chứng kiến: Chị Trần Thị N, sinh năm 1997

Trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 10 tháng 5 năm 2019, tổ công tác Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại nhà ở Nguyễn Văn N, trú tại Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có một nhóm đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Nhận được tin báo, tổ công tác đến kiểm tra, bắt quả tang 04 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng tại nhà bếp của gia đình Nguyễn Văn N gồm: Nguyễn Văn N, sinh năm 1993, trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Lê Huy H, sinh năm 1993, trú tại: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn A, sinh năm 1993, trú tại: xóm U, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Anh T, sinh năm 2000, trú tại: xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 09/5/2019, Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A và Nguyễn Anh T cùng nhau uống bia tại xã T, huyện P. Quá trình ngồi uống bia, N nói với H, A, T “*anh em mình làm tí đi*” ý là rủ đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền thì H, A, T đều đồng ý. N đi mua một bộ bài tú lơ khơ rồi N nói với H, A, T “*về nhà tao đánh bạc*” và mọi người đều đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở N, H, A về nhà N để đánh bạc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày về đến nhà N, gia đình N đã tắt điện đi ngủ hết, N bảo H, A, T đi vào bếp còn N lên nhà chính lấy chiếu mang xuống nhà bếp trải ra giữa nhà, rồi bật điện sáng cùng nhau đánh bạc.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng: Trước khi chia bài những người tham gia đánh bạc cùng nhau bỏ ra 10.000 đồng gọi là tiền sòn. Tiếp đó, một trong những người tham gia đánh bạc dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc mỗi người 03 quân bài (nếu ván liền trước đó có người thắng bạc thì người thắng sẽ là người chia bài). Người tham gia chơi bạc có các lựa chọn như sau: “Úp bài” nếu cảm thấy bài của mình yếu, người chơi có thể úp bài, khi úp bài người chơi sẽ bị mất số tiền đặt cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; “Theo”: người chơi đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên; “Tổ”: người chơi đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên; “Tất tay”: Người chơi đặt toàn bộ số tiền mình đang có, nếu cảm thấy bài của mình có khả năng thắng cao. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền “úp bài”, “tổ” hoặc “tất tay”, sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đến khi hết

vòng. Khi đánh Liêng có các bộ bài sau: “Sáp”: là bộ có ba quân bài giống nhau (ví dụ như ba quân 2...), sáp át (ký hiệu là A) là sáp lớn nhất; “Liêng”: Là ba lá bài liên tiếp nhau (ví dụ như 3, 4, 5), liêng cao nhất là Q, K, A liêng thấp nhất là 1, 2, 3, (Một tương đương A); “Đĩ” (Ảnh): là ba lá bài đầu người (Ví dụ như QQQ); “Đồng hoa” là ba lá bài cùng chất với nhau (Liêng đồng hoa là 3 quân bài tiến cùng chất); “Điểm”: khi bài không có sáp hoặc liêng, đĩ (ảnh), đồng hoa sẽ tiến hành tính điểm bài, điểm là tổng 3 quân bài cộng lại, người nào điểm cao nhất thì người đó thắng (Bài có tổng ba lá bài = 9 là cao nhất, các quân bài: 10, J, Q, K được coi là 0 điểm). Khi hết vòng chơi, các người chơi sẽ tiến hành đo bài, ai có sáp, hoặc có liêng, đĩ (ảnh), đồng hoa hoặc có điểm cao nhất sẽ là người thắng bạc và được ăn toàn bộ số tiền bỏ ra trong một ván bạc, những người còn lại bị mất số tiền mình bỏ ra. Cách tính tiền thắng thua như sau: Tẩy là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng), “tổ” cao nhất là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), “sáp” là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 10/5/2019 thì lực lượng Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, đã tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ khi bắt quả tang của các bị cáo. Sau khi kiểm tra không phát hiện gì liên quan đến vụ án.

Các bị cáo: Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A và Nguyễn Anh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng của vụ án gồm: Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 5.760.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu nhựa, 01 xe mô tô và 05 điện thoại di động các loại, số vật chứng trên được bảo quản tại tài khoản tiền gửi và kho vật chứng và của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Lời khai nhận tội nêu trên của các bị cáo là có căn cứ, đều thống nhất với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai và biên bản hỏi cung của các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSPB ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trình bày lời luận tội và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T đều phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Văn N.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn N từ 15 đến 18 tháng tù

- Các bị cáo Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T và đều từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng nộp sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 (một) chiếu nhựa đã qua sử dụng vì là công cụ phạm tội và vật không có giá trị;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 5.760.000 đồng là số tiền các bị cáo đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc;

- Tạm giữ tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án đối với các bị cáo sau:

+ 01 điện thoại di động Samsung J7 màu đen số imel 44555 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A;

+ 01 điện thoại di động Samsung J1 màu vàng màn hình đã bị vỡ, số imel 66901 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A;

+ 01 điện thoại di động Samsung A70 màu đen số imel 58716 máy cũ đã qua sử dụng của Lê Huy H;

+ 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen số imel 11849 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn N;

+ 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám đen số imel 53339 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Anh T;

+ 01 xe moto nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng BKS 20G1 – 20161, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, số máy 55P1386483, số khung RLCE55P10IY386464, không kiểm tra được các bộ phận bên trong và xăm lốp, xe cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Anh T.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, và các chứng cứ tài liệu thu thập trong vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Hồi 00 giờ 10 phút, ngày 10/05/2019, Công an huyện Phú Bình bắt quả tang một nhóm đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng tại nhà ở của Nguyễn Văn N. Các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A và Nguyễn Anh T. Thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.760.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa và một số vật chứng có liên quan.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo đều phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Khung hình phạt mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm ít nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc trái phép là gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không ai phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn N nổi lên với vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình, là người trực tiếp chuẩn bị công cụ phạm tội như: chiếu nhựa, tú lơ khơ nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần ra mức án tương ứng với 15 tháng tù đối với bị cáo và cần áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành bản án, thời gian bị cáo N đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2019, đến ngày 05/7/2019 sẽ được trừ vào thời hạn tù phải chấp hành.

Đối với các bị cáo Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T là những người trực tiếp tham gia đánh bạc với hình thức đánh liêng ăn tiền, vai trò thực hiện tội phạm ngang nhau. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án tương ứng với mỗi bị cáo là 12 tháng tù. Đồng thời, Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này các bị cáo Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta. Đồng thời, cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo: Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo là 10 triệu đồng nộp sung công quỹ Nhà nước, theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 (một) chiếc nhựa đã qua sử dụng vì là công cụ phạm tội và vật không có giá trị;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 5.760.000đ (Năm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc;

- Tạm giữ tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án đối với các bị cáo sau:

- + 01 điện thoại di động Samsung J7 màu đen số imel 44555 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A;

- + 01 điện thoại di động Samsung J1 màu vàng màn hình đã bị vỡ, số imel 66901 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A;

- + 01 điện thoại di động Samsung A70 màu đen số imel 58716 máy cũ đã qua sử dụng của Lê Huy H;

- + 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen số imel 11849 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn N;

- + 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám đen số imel 53339 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Anh T;

- + 01 xe moto nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng BKS 20G1 – 20161, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, số máy 55P1386483, số khung RLCE55P10IY386464, không kiểm tra được các bộ phận bên trong và xăm lốp, xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 181 ngày 08/8/2019 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

[6]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo như về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của Pháp luật, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn N

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T.

- Điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T đều phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt

Nguyễn Văn N **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2019 đến ngày 05/7/2019.

Lê Huy H **12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 04/9/2019).

Nguyễn Văn A **12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 04/9/2019).

Nguyễn Anh T **12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 04/9/2019).

Giao bị cáo Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Gồm các bị cáo: Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T) cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung (phạt tiền):

Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T, phần mỗi bị cáo là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 (một) chiếu nhựa đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 5.760.000đ (Năm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Tạm giữ tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án đối với các bị cáo sau:

- + 01 điện thoại di động Samsung J7 màu đen số imel 44555 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A;

- + 01 điện thoại di động Samsung J1 màu vàng màn hình đã bị vỡ, số imel 66901 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A;

- + 01 điện thoại di động Samsung A70 màu đen số imel 58716 máy cũ đã qua sử dụng của Lê Huy H;

- + 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen số imel 11849 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn N;

- + 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám đen số imel 53339 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Anh T;

- + 01 xe moto nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng BKS 20G1 – 20161, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, số máy 55P1386483, số khung RLCE55P10IY386464, không kiểm tra được các bộ phận bên trong và xăm lốp, xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 181 ngày 08/8/2019 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo (Nguyễn Văn N, Lê Huy H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Anh T). Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên